ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 22/KH-UBND	*Tuyên Quang, ngày 26 tháng 01 năm 2025*

KẾ HOẠCH
Tuyên truyền cải cách hành chính tỉnh Tuyên Quang năm 2025

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Thực hiện Kế hoạch số 223/KH-UBND ngày 23/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Tuyên Quang năm 2025,

Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Kế hoạch tuyên truyền công tác cải cách hành chính tỉnh năm 2025, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu các cấp, các ngành và cán bộ, công chức, viên chức về công tác cải cách hành chính; đồng thời, nâng cao nhận thức, sự đồng thuận của người dân, tổ chức, xã hội về việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước; tập trung đổi mới phương thức chỉ đạo, quản lý, điều hành của chính quyền các cấp; đồng thời, phát huy dân chủ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp tham gia triển khai và giám sát quá trình thực hiện cải cách hành chính của cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt sâu rộng các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh, chú trọng công tác phối hợp, chia sẻ thông tin, phát huy vai trò của các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình của tỉnh trong việc tuyên truyền kịp thời Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 của Chính phủ; Đề án đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, kế hoạch cải cách hành chính, kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính tại địa phương được phản ánh chính xác, đầy đủ, kịp thời những mặt tích cực cũng như những mặt hạn chế, từ đó xây dựng, nhân rộng những tập thể, cá nhân tiêu biểu trong thực hiện cải cách hành chính.

2. Yêu cầu

Phổ biến, tuyên truyền cải cách hành chính phải gắn với lộ trình thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 của Chính phủ, Chỉ thị, Đề án, Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Tuyên Quang năm 2025.

Công tác tuyên truyền cải cách hành chính phải được tiến hành thường xuyên, liên tục, đa dạng hóa về nội dung và hình thức tuyên truyền. Thực hiện tuyên truyền sâu rộng, có hiệu quả, phù hợp với yêu cầu, đặc điểm, nhiệm vụ của từng đối tượng, từng ngành, từng địa phương, các tầng lớp nhân dân và cán bộ, công chức, viên chức gắn với lộ trình thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước; kết hợp công tác tuyên truyền về cải cách hành chính lồng ghép với phổ biến, tuyên truyền về các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; các văn bản mới của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương và của tỉnh.

Thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính phải góp phần nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước, thúc đẩy kinh tế xã hội của tỉnh phát triển.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN

1. Đối tượng

Đối tượng tuyên truyền cải cách hành chính bao gồm: Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc trong cơ quan hành chính nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị sự nghiệp công lập; doanh nghiệp và Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

2. Nội dung tuyên truyền

2.1. Các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác cải cách hành chính.

2.2. Tầm quan trọng, ý nghĩa, mục tiêu của công tác cải cách hành chính góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2.3. Vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp, tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị sự nghiệp công lập đối với việc triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính ở từng cấp, từng lĩnh vực, lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước làm thước đo hiệu quả công tác cải cách hành chính.

2.4. Tuyên truyền các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về triển khai thực hiện các nội dung công tác cải cách hành chính.

2.5. Tuyên truyền kết quả triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2025; trong đó, tập trung thông tin, tuyên truyền những nội dung cơ bản sau:

a) Việc đổi mới, nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực; 100% văn bản quy phạm pháp luật được ban hành kịp thời, đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và các văn bản hướng dẫn thi hành, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất và khả thi; tăng cường tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh; các văn bản pháp luật mới ban hành.

b) Việc thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính; công khai, minh bạch các thủ tục hành chính; tình hình triển khai, kết quả thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; kết quả triển khai đánh giá chất lượng giải quyết thủ tục hành chính; tình hình hoạt động, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.

c) Tình hình, kết quả triển khai thực hiện về rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo "tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả" gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

d) Tình hình, kết quả triển khai cải cách chế độ công vụ; thực hiện tuyển dụng, bổ nhiệm công chức, viên chức; thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức hằng năm theo đúng quy định; nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định và thẩm quyền phân cấp; đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ; tăng cường kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và kiểm tra việc chấp hành các quy định về đạo đức công vụ, văn hóa công sở của cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị.

đ) Tình hình triển khai, kết quả thực hiện chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang năm 2025; kết quả ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính qua môi trường mạng, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp; số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính; kết quả triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

e) Tuyên truyền kết quả thực hiện sơ kết Đề án đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

g) Tăng cường tuyên truyền cách làm hay, tấm gương tiêu biểu, những sáng kiến, giải pháp mới, các mô hình trong quá trình thực hiện công tác cải cách hành chính; các điển hình tiên tiến trong thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh; tuyên truyền các ý kiến, góp ý, phản ánh của người dân, tổ chức, doanh nghiệp đối với những vấn đề khác liên quan đến tổ chức triển khai các lĩnh vực cải cách hành chính.

h) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền cho người dân và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hưởng ứng cuộc thi cải cách hành chính và các cuộc thi trực tuyến khác trên địa bàn tỉnh.

i) Tuyên truyền các nội dung, kết quả Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX); Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS); Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI); Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI)...

3. Hình thức tuyên truyền

3.1. Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng: Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Báo Tuyên Quang; Trung tâm Văn hóa, truyền thông và Thể thao cấp huyện; Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị.

3.2. Tổ chức tọa đàm, Chương trình *"Cà phê doanh nhân"*; tập huấn, các cuộc thi tìm hiểu cải cách hành chính; lồng ghép nội dung cải cách hành chính trong các hội nghị tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, các cuộc họp, giao ban của cơ quan, đơn vị; phát hành tờ rơi, pa nô, áp phích liên quan đến cải cách hành chính.

3.3. Các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát, cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật của cấp có thẩm quyền quy định về thủ tục hành chính, quyết định công bố thủ tục hành chính của Bộ, ngành Trung ương thuộc phạm vi chức năng quản lý để phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố kịp thời.

3.4. Đưa nội dung cải cách hành chính, chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước, Đề án, kế hoạch cải cách hành chính vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức; các cuộc thi, tìm hiểu về chính sách pháp luật.

3.5. Thường xuyên cập nhật, công khai đầy đủ, rõ ràng, đúng quy định các thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận một cửa, Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, Cổng thông tin điện tử tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tra cứu, tìm hiểu thông tin.

3.6. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền, truyền thông phù hợp với đặc điểm, tình hình của cơ quan, đơn vị, như: Thực hiện tuyên truyền thông qua các trang mạng xã hội, Fanpage, zalo, facebook...

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố có trách nhiệm:

1.1. Tổ chức thực hiện nghiêm, hiệu quả Kế hoạch thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị.

1.2. Chỉ đạo thông tin, tuyên truyền đầy đủ, kịp thời về tình hình, kết quả thực hiện cải cách hành chính trên Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị. Duy trì hiệu quả kênh tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định liên quan đến cải cách hành chính trên Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

1.3. Chủ động phối hợp với các tổ chức đoàn thể tại địa phương trong việc tuyên truyền cải cách hành chính phù hợp từng ngành, từng cấp.

1.4. Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Uỷ ban nhân dân cấp xã tổ chức triển khai tuyên truyền có hiệu quả về công tác cải cách hành chính.

1.5. Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ tổng hợp) kết quả thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính cơ quan, đơn vị cùng báo cáo công tác cải cách hành chính định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm theo quy định.

2. Sở Nội vụ

2.1. Có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố triển khai thực hiện kế hoạch; định kỳ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2.2. Lồng ghép việc kiểm tra công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính trong Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Cung cấp thông tin về công tác cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh. Thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền các nội dung cải cách hành chính, chuyển đổi số trên Cổng thông tin điện tử tỉnh.

4. Sở Tư pháp

Lồng ghép tuyên truyền cải cách hành chính với công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh bảo đảm hiệu quả.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

5.1. Hướng dẫn các cơ quan báo chí, Đài phát thanh, truyền hình tỉnh xây dựng nội dung, chương trình, tổ chức tuyên truyền về cải cách hành chính, chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

5.2. Chủ trì, phối hợp với Viễn thông Tuyên Quang, Viettel Tuyên Quang triển khai các hình thức tuyên truyền phù hợp tới người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

5.3. Triển khai các chương trình bồi dưỡng nâng cao nhận thức, đào tạo kỹ năng về chuyển đổi số, Chính quyền số cho cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước.

6. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

6.1. Duy trì hiệu quả chuyên trang, chuyên mục cải cách hành chính để thông tin, cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2025 phù hợp với phạm vi, đối tượng tuyên truyền.

6.2. Định kỳ hằng tuần, tháng đăng tin, bài; phát sóng chuyên trang, chuyên mục về cải cách hành chính, chú trọng về các điển hình tiên tiến, mô hình hay, cách làm mới, sáng kiến về công tác cải cách hành chính, chủ trì, phối hợp với các cơ quan xây dựng chương trình toạ đàm về cải cách hành chính, trong đó trọng tâm về cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

7. Báo Tuyên Quang

Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị xây dựng chuyên mục, chuyên trang tuyên truyền về công tác cải cách hành chính và phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức xã hội về thực hiện cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh thực hiện và chỉ đạo các đơn vị, tổ chức trực thuộc phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền về cải cách hành chính, đặc biệt là việc giải quyết thủ tục hành chính tại trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận một cửa cấp huyện, xã; tuyên truyền vận động nhân dân tích cực triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính.

9. Kinh phí thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị được bố trí từ nguồn kinh phí cải cách hành chính do ngân sách nhà nước cấp theo quy định và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có)./.

Nơi nhận:
- Bộ Nội vụ (Báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND huyện, thành phố;
- Báo TQ, Đài PT&TH tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh (truyền truyền);
- Chánh VP, PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC (Thu Hà).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Việt Phương